

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về công trình, gói thầu

1. Phạm vi công việc:

1.1 Thông tin dự án:

a. Tên dự án: Đầu tư xây dựng thao trường hạ thấp 22, 35kV;

b. Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Điện lực miền Bắc;

c. Mục tiêu, quy mô đầu tư: Dự án: Đầu tư xây dựng thao trường hạ thấp 22, 35kV gồm 2 hạng mục: (i) Xây dựng tuyến đường dây không 35kV; (ii) Xây dựng tuyến đường dây không 22kV, trong đó:

- Đối với đường dây 35kV: Xây dựng mới 0,44Km đường dây trên không mạch đơn sử dụng dây dẫn AC 120 và đường cáp điện ngầm; Dựng mới 05 cột BTLT (thu hồi) cao 6m; Lắp đặt mới các thiết bị đóng cắt và bảo vệ như: Cầu chì tự rơi FCO 35kV-630A; Cầu dao cách ly DCL – PN và Cầu dao phụ tải LBS.

- Đối với đường dây 22kV: Xây dựng mới 0,44Km đường dây trên không mạch đơn sử dụng dây dẫn AC 95; Dựng mới 05 cột BTLT (thu hồi) cao 4m; Lắp đặt mới các thiết bị đóng cắt và bảo vệ như: Cầu chì tự rơi FCO 35kV-630A; Cầu dao cách ly DCL – PN và Cầu dao phụ tải LBS.

d. Địa điểm thực hiện: Trường Cao đẳng Điện lực miền Bắc - Xã Kim Anh, Thành phố Hà Nội.

đ. Tổng mức đầu tư dự án: 960.102.000 VND.

e. Nguồn vốn: Vốn khấu hao cơ bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

1.2. Thông tin gói thầu:

a. Tên gói thầu: Mua sắm và lắp đặt thiết bị thao trường hạ thấp 22, 35kV;

b. Giá gói thầu: 784.514.833 VNĐ;

c. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng;

d. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ;

e. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày;

f. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 1/2026;

g. Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Thời hạn hoàn thành: 90 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tổng thời gian thực hiện gói thầu không quá 90 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

Trước khi tiến hành nghiệm thu bất cứ một hạng mục nào, nhà thầu phải có trách nhiệm tự bố trí kiểm tra, nghiệm thu nội bộ, các kết quả phải được đảm bảo rằng đã đạt yêu cầu mới có quyền báo cáo Tư vấn giám sát kiểm tra và báo cáo cấp có thẩm quyền kiểm tra, nghiệm thu theo quy định mới được chuyển sang thi công bước tiếp theo.

Công tác kiểm tra chất lượng phải ghi rõ các kết quả kiểm tra, các thông số kỹ thuật, mã hiệu sản phẩm,..., cùng các chỉ tiêu kỹ thuật khác liên quan. Kết quả kiểm tra chất lượng phải được ghi rõ vào biên bản kiểm tra, đặc biệt là các hạng mục công trình ngầm, khuất và phải được các bên liên quan đồng ý ký nghiệm thu, xác nhận.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về sản phẩm thi công của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ vật liệu cấu thành hạng mục công trình làm căn cứ để nghiệm thu công trình.

Khi kiểm tra các hạng mục công trình hoặc các nguyên vật liệu thi công có kết quả không đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật thì Nhà thầu phải tiến hành ngay việc sửa chữa hoặc phá dỡ các sản phẩm, các nguyên vật liệu đó. Mọi chi phí cho việc sửa chữa (kể cả các thí nghiệm kiểm tra) Nhà thầu phải hoàn toàn chịu mọi chi phí.

Công tác Thi công - Nghiệm thu áp dụng các tiêu chuẩn sau:

* Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

* Các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an ninh khu vực, phòng cháy, chữa cháy.

* Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm thi công Nhà nước ban hành áp dụng cho công trình.

Nhà thầu phải nghiên cứu để thực hiện đúng các quy định trong thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu theo quy định hiện hành.

Nhà thầu phải coi Chỉ dẫn kỹ thuật này là một phần của Hợp đồng xây lắp, trong suốt quá trình thi công, nghiệm thu và bảo hành công trình . . . mọi yêu cầu trong Chỉ

dẫn kỹ thuật phải được thực hiện và Nhà thầu không được trả thêm bất kỳ một chi phí nào khác.

Yêu cầu nhà thầu phải thực hiện các biện pháp tổ chức thi công, kỹ thuật thi công theo các tiêu chuẩn Việt Nam sau đây:

- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 quy định chi tiết thi hành luật định lực về an toàn điện;

- Quy phạm trang bị điện phần 2: Hệ thống đường dây dẫn điện 11-TCN-18-2006.

- Tiêu chuẩn xây dựng TCVN 9358:2012 về Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung

- Tiêu chuẩn QCVN 07:2023/BXD ngày 29/12/2025 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật

- Tiêu chuẩn QCVN 25:2025/BCT ngày 08/8/2025 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện

- Quyết định 45/QĐ-HĐTV ngày 27/3/2025 Về việc ban hành Đề án “Chuẩn hóa lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội”.

- Quyết định 4896/QĐ-HĐTV ngày 31/5/2025 Ban hành Quy định về công tác Thiết kế dự án lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội .

- Các quy định hiện hành trong công tác quản lý vận hành và kinh doanh bán điện của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội.

* Nhà thầu chịu trách nhiệm nghiên cứu và đảm bảo rằng các hồ sơ, tài liệu do chủ đầu tư cung cấp là đầy đủ và đáp ứng được tất cả các công việc để thi công hoàn thành công trình.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

a, Yêu cầu chung: Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Bên B phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, bên B phải:

- * Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường.

Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

* Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b, Giám sát thi công:

Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường
- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

3. Các yêu cầu về chủng loại, chất lượng hàng hóa cung cấp cho gói thầu:

Trong HSDT, nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa bao gồm:

1	Tuyến trung thế 35kV		
1.1	Cầu dao phụ tải 35kV - 630A - 20kA	1	bộ
1.2	Chống sét van ZnO 35kV	2	bộ
1.3	Cầu chì tự rơi FCO 35kV, kèm dây chảy	1	bộ
1.4	Cầu dao cách ly 35kV	1	bộ
2	Tuyến trung thế 22kV		
2.1	Cầu dao phụ tải 24kV - 630A - 20kA	1	bộ
2.2	Chống sét van ZnO 24kV	1	bộ
2.3	Cầu chì tự rơi FCO 24kV, kèm dây chảy	1	bộ

4. Yêu cầu về quản lý chất lượng của đơn vị xây lắp

Công tác quản lý chất lượng công trình phải tuân thủ đúng trình tự, nội dung Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, các quy định hiện hành về quản lý chất lượng.

* Nội dung quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu:

a) Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng;

b) Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế;

c) Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;

d) Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định;

đ) Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;

e) Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;

g) Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;

h) Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định tại Điều 31 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và lập phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

*** Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng:**

Nhà thầu thi công xây dựng phải tự tổ chức nghiệm thu các công việc xây dựng, đặc biệt các công việc, bộ phận bị che khuất; bộ phận công trình; các hạng mục công trình và công trình, trước khi yêu cầu chủ đầu tư nghiệm thu. Đối với những công việc xây dựng đã được nghiệm thu nhưng chưa thi công ngay thì trước khi thi công xây dựng phải nghiệm thu lại. Đối với công việc, giai đoạn thi công xây dựng sau khi nghiệm thu được chuyển nhà thầu khác thực hiện tiếp thì phải được nhà thầu đó xác nhận, nghiệm thu.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

Việc kiểm tra và thử nghiệm ở công trường hoặc phòng thí nghiệm cần được thực hiện dưới sự giám sát của Chủ đầu tư hoặc người uỷ quyền. Nhà thầu tiến hành đầy đủ các thủ tục thí nghiệm trong quá trình thi công theo yêu cầu. Sau khi tiến hành thí nghiệm nhà thầu phải lập biên bản kết quả.

6. Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ

Nhà thầu phải có biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công. Công nhân sử dụng thiết bị cơ giới phục vụ thi công phải có bằng cấp.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước cùng các phí tổn về việc xảy ra mất an toàn và cháy nổ trên công trường.

Tại các vị trí nguy hiểm nhà thầu phải có biển báo, cấm cờ hiệu, rào chắn Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn trong việc xây dựng hệ thống an toàn giao thông, hệ thống phòng chống cháy nổ trên công trường của mình và trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước về việc xảy ra tai nạn.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận

Trước khi dự thầu, nhà thầu phải xem xét, tham quan địa điểm xây dựng để nghiên cứu, đánh giá hiện trạng công trình, mặt bằng công trường, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, đường thi công dẫn vào công trình, các công trình lân cận, và các yếu tố liên quan ảnh hưởng đến việc thi công. Do đó, sau này nhà thầu không được đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh do những điều kiện tự nhiên, hiện trạng của công trường và công trình gây nên.

Nhà thầu có trách nhiệm dọn dẹp mặt bằng trước lúc thi công và dỡ bỏ từng phần thiết bị, phương tiện, làm sạch mặt bằng trong thời gian thi công và sau khi hoàn thành công việc, kể cả lều, lán không cần thiết, các vật liệu thừa, chất thải sinh ra trong thi công và sinh hoạt.

8. Yêu cầu về an toàn lao động, an ninh khu vực: Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện đúng các yêu cầu về an toàn lao động trong thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình theo đúng quy định hiện hành.

Khi thi công xây dựng nhà thầu phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Trước khi khởi công xây dựng phải có thiết kế biện pháp thi công, trong biện pháp thi công phải thể hiện được giải pháp đảm bảo an toàn lao động cho người lao động và máy, thiết bị thi công đối với từng công việc. Trong thiết kế biện pháp thi công phải có thuyết minh hướng dẫn về kỹ thuật và các chỉ dẫn thực hiện. Biện pháp thi công phải được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Thi công xây dựng phải tuân thủ đúng thiết kế được duyệt, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn quy trình kỹ thuật. Đối với những công việc có yêu cầu phụ thuộc vào chất lượng công việc trước đó, thì chỉ được thi công khi công việc trước đó đã được nghiệm thu đảm bảo chất lượng theo qui định

- Biện pháp thi công và các giải pháp về an toàn phải được xem xét định kỳ hoặc đột xuất để điều chỉnh cho phù hợp với thực trạng công trường.

- Tổ chức, cá nhân phải có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc đảm nhận theo quy định. Những người điều khiển máy, thiết bị thi công và những người thực hiện các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được huấn luyện an toàn lao động và có thẻ an toàn lao động theo quy định.

- Máy, thiết bị thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định, đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định mới được phép hoạt động trên công trường. Khi hoạt động, máy và thiết bị thi công phải tuân thủ quy trình, biện pháp đảm bảo an toàn.

- Những người khi tham gia thi công xây dựng trên công trường phải được khám sức khỏe, huấn luyện về an toàn và được cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định của pháp luật về lao động.

An ninh:

- Nhà thầu phải có những biện pháp phòng ngừa thích hợp để tránh tình trạng vi phạm pháp luật hoặc làm mất trật tự trị an khu vực do những công nhân của Nhà thầu gây ra. Nhà thầu tự quản lý vật tư, vật liệu máy móc thiết bị...

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản của Nhà nước và nhân dân địa phương gần công trình, quan hệ chặt chẽ với các cơ quan quản lý công trình ngầm và chính quyền địa phương, để cử cán bộ giám sát theo dõi trực tiếp tại hiện trường.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và trực tiếp giải quyết mọi vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh tại khu vực thi công và khu nhà ở của Nhà thầu.

* Công trình sử dụng lâu dài do vậy các vấn đề về kỹ thuật và chất lượng công trình, Nhà thầu phải tuân thủ Luật Xây dựng và các quy định Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành có liên quan.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Căn cứ vào khối lượng, đặc thù công việc, mặt bằng thi công và thời gian hoàn thành nhà thầu cần có:

- Thiết bị: Phải bố trí đầy đủ các loại thiết bị cho từng công tác thi công.
- Nhân công: Cán bộ kỹ thuật phải phù hợp với chuyên ngành, công nhân có tay nghề bậc 3/7 trở lên chiếm trên 50%.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

a) Đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công của nhà thầu phải bao gồm các phần sau:

- + Tiến độ thi công.
- + Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết yêu cầu cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.
- + Các nhu cầu cần thiết khác.
- + Biện pháp thi công bao gồm biện pháp thi công đối các công việc chính của gói thầu bao gồm:

- Lắp đặt trung thế 35 kV
- Lắp đặt trung thế 24 kV

b) Biện pháp thi công cần được xác định sao cho đảm bảo việc thi công không ảnh hưởng đến công việc khác của Chủ đầu tư và môi trường xung quanh của khu vực thi công.

c) Sau khi trúng thầu, Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để Kỹ sư giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.

d) Thời gian thích hợp để nộp bản biện pháp thi công cho Chủ công trình phải được quy định rõ ràng trong tiến độ thi công chính thức. Trừ trường hợp đã được Kỹ sư cho phép, Nhà thầu phải nộp biện pháp thi công ít nhất 01 tuần trước khi kế hoạch khởi công được xem xét. Kỹ sư giám sát phải luôn luôn yêu cầu Nhà thầu nộp các biện pháp thi công chi tiết trong suốt quá trình thi công để có ý kiến cần thiết cho việc bảo đảm an toàn trong thi công.

e) Nhà thầu phải trực tiếp nộp đầy đủ mọi thông tin cùng với biện pháp thi công bao gồm các công trình tạm, việc sử dụng máy xây dựng mà Nhà thầu dự định sẽ sử dụng, tính toán ứng suất, chuyển vị và biến dạng có thể gây ra trong quá trình thi công cho kỹ sư để có thể quyết định biện pháp thi công chính thức, đáp ứng được yêu cầu của hợp đồng, không gây ảnh hưởng đến thi công chính thức.

f) Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thi công hàng tháng có kèm theo ảnh chụp cho Kỹ sư giám sát. Báo cáo phải rõ ràng và chính xác về tình hình thi công và nếu có sự chậm tiến độ của mỗi hạng mục công trình thì phải nêu rõ lý do chậm trễ và các biện pháp khắc phục của Nhà thầu.

g) Nhà thầu không được phép thay đổi các biện pháp đã được kỹ sư giám sát chấp nhận mà không có sự thoả thuận bằng văn bản của kỹ sư. Việc thi công sẽ được bắt đầu khi và chỉ khi kỹ sư giám sát đã chấp nhận các biện pháp thi công đó.

h) Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của kỹ sư giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.

i) Sự chấp nhận biện pháp thi công dự kiến mà nhà thầu lập của kỹ sư giám sát không hề miễn cho nhà thầu khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng về thời gian thi công, sự an toàn cho người và các tài sản có liên quan.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Nhà thầu phải xây dựng hệ thống, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình.

12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu

Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi có Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp bộ hồ sơ hoàn công.

Bộ hồ sơ này sẽ bao gồm:

+ Bộ bản vẽ hoàn công.

+ Các tài liệu - văn bản theo quy định của Nhà nước.

- + Các tài liệu xuất xứ, vật tư vật liệu thi công.
- + Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng.
- + Các biên bản nghiệm thu lắp đặt tĩnh thiết bị, chạy thử đơn động, liên động không tải, liên động có tải.
- + Các Biên bản nghiệm thu giai đoạn.
- + Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Theo hồ sơ bản vẽ đính kèm.